

Số: 47/QĐHNGĐ-ST

Ngày: 06/4/2018

*“V/v: Yêu cầu công nhận thuận
tình ly hôn”*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần giải quyết việc dân sự :

Chủ tọa phiên họp: Ông Lưu Tuấn Dũng - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hồng Phương - Thư ký Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Phạm Tú Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số 32/2018/TLST-HNGĐ ngày 01/3/2018 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 74/QĐMPH-ST ngày 02/4/2018 giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Phương; sinh năm 1986;

HKTT: Xã Song Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

Hiện ở: Số 357 đường Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Anh Vũ Đức Khương; sinh năm 1978;

HKTT: Xã Song Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: Myanmar (Theo anh Khương khai đang tu hành tại Thiện viện Thihanchve Taung Gyi Myanmar).

Chị Phương có mặt, anh Khương có đơn xin vắng mặt.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo Đơn xin thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Phương, anh Vũ Đức Khương có nội dung như sau :

* Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Phụng, anh Vũ Đức Khương kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17/9/2004 tại Ủy ban nhân dân xã Song Phương, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội (trước là tỉnh Hà Tây). Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống. Từ năm 2016, anh Khương đã tự bỏ nhà đi xuất gia và hiện đang sinh sống và tu hành tại Myanmar. Chị Phụng, anh Khương xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Phụng, anh Khương có 03 con chung: Cháu Vũ Hải Đăng sinh ngày 01/01/2009; cháu Vũ Nguyễn Trung Anh sinh ngày 08/7/2013; cháu Vũ Nguyễn Thanh Tâm sinh ngày 02/6/2015. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận anh Khương nuôi dưỡng cháu Vũ Hải Đăng, chị Phụng nuôi dưỡng hai cháu là Nguyễn Nguyễn Trung Anh và cháu Vũ Nguyễn Thanh Tâm. Anh chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

* Về tài sản, nhà ở và nợ chung: Chị Phụng, anh Khương không yêu cầu việc tòa án giải quyết.

* Về lệ phí: Chị Phụng tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp ngày 06/4/2018, chị Phụng có ý kiến đề nghị Tòa án xem xét nguyện vọng xin thuận tình ly hôn và xin giải quyết vắng mặt của anh Khương. Kết luận giám định số 78/GĐKTHS-P11 ngày 27/3/2018 của Phòng Giám định kỹ thuật hình sự - Bộ Quốc phòng kết luận: “Chữ ký, chữ viết ghi họ tên “Vũ Đức Khương” dưới mục “Người làm đơn” tại trang 2 của 02 tờ Đơn xin ly hôn (ký hiệu A1, A2) với chữ ký, chữ viết ghi họ tên “Vũ Đức Khương” dưới mục “Chồng” trên Giấy chứng nhận kết hôn đề ngày 17/9/2004 ghi số 15, Quyền số 01, nơi đăng ký UBND phường Song Phương, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội (ký hiệu M) là do cùng một người ký, viết ra. Đủ cơ sở kết luận Đơn yêu cầu giải quyết việc ly hôn ngày 10/11/2017 là của anh Vũ Đức Khương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phân tích nội dung việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định như sau:

* Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Phụng, anh Vũ Đức Khương kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17/9/2004 tại Ủy ban nhân dân xã Song Phương, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội (trước là tỉnh Hà Tây). Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống. Từ năm 2016, anh Khương đã tự bỏ nhà đi xuất gia và hiện đang sinh sống và tu hành tại Myanmar. Chị Phụng, anh Khương xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu ly hôn của chị Phụng, anh Khương là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

* Về con chung: Chị Phụng, anh Khương có 03 con chung: Cháu Vũ Hải Đăng sinh ngày 01/01/2009; cháu Vũ Nguyễn Trung Anh sinh ngày 08/7/2013; cháu Vũ Nguyễn Thanh Tâm sinh ngày 02/6/2015. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận anh Khương nuôi dưỡng cháu Vũ Hải Đăng, chị Phụng nuôi dưỡng hai cháu là Nguyễn Nguyễn Trung Anh và cháu Vũ Nguyễn Thanh Tân. Anh chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Thỏa thuận của anh Khương, chị Phụng là tự nguyện, không trái luật, cần ghi nhận.

* Về tài sản, nhà ở và nợ chung: Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết nên tòa không xét.

* Về lệ phí: Chị Phụng tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nên ghi nhận.

Quan điểm của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì lẽ trên,

- Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ khoản 2 Điều 67; Điều 149, Điều 228, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận Đơn yêu cầu công nhận việc thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Phượng, anh Vũ Đức Khương.

Chị Nguyễn Thị Phượng, anh Vũ Đức Khương được ly hôn.

2. Về con chung: Chị Phượng, anh Khương có 03 con chung: Cháu Vũ Hải Đăng sinh ngày 01/01/2009; cháu Vũ Nguyễn Trung Anh sinh ngày 08/7/2013; cháu Vũ Nguyễn Thanh Tâm sinh ngày 02/6/2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Phượng và anh Khương về việc nuôi con. Cụ thể: Anh Khương trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Hải Đăng, chị Phượng trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu là Nguyễn Nguyễn Trung Anh và cháu Vũ Nguyễn Thanh Tâm. Anh chị có quyền thăm nom, chăm sóc các con mà không ai có quyền ngăn cản. Anh chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản, nhà ở và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Phượng, anh Vũ Đức Khương không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét .

4. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phượng nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000362 ngày 27/02/2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 06/4/2018.

Nơi nhận:

- VKS cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THẨM PHÁN

Lưu Tuấn Dũng